

Peter S.Beagle

Khiêu vũ với thần Chết



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Peter S.Beagle

Khiêu vũ với thần Chết

Dịch giả: Trần Tiến Cao Đăng

Phần I

Lời giới thiệu

***Peter S. Beagle** sinh tại New York năm 1939. Ông tốt nghiệp Đại học Pittsburgh năm 1959 và hành nghề viết báo chuyên nghiệp. Suốt một thập niên viết báo và tiểu luận cho các tạp chí, ông chuyên trách nhiều lĩnh vực, từ đá gà tại Bắc Carolina cho đến Chiến dịch người nghèo ở Washington D.C. Từ giữa thập niên 1970, ông viết kịch bản cho điện ảnh và truyền hình, trong đó có một phần của bộ phim khoa học viễn tưởng nổi tiếng Cuộc du hành giữa các vì sao (Star Trek) và phim hoạt hình dựa theo tiểu thuyết Chúa nhẫn (Lord of the Rings). Hai tiểu thuyết đầu tay của ông vẫn tiếp tục được in lại cho đến nay và xếp vào loại “kinh điển” của thể loại truyện bestseller. Tiểu thuyết Con kỳ lân cuối cùng (The Last Unicorn) được chuyển thành phim hoạt hình năm 1982, còn Một nơi đẹp để riêng tư (A Fine and Private Place) được chuyển thành nhạc kịch. Năm 1993, vở opera Thiên thần nửa đêm (Midnight Angel) được dựng dựa theo truyện ngắn Khiêu vũ với thần Chết (nguyên tác: Come Lady Death) của ông.*

Với bản dịch sau đây của Khiêu vũ với thần Chết, nhà Văn muốn giới thiệu với độc giả một truyện ngắn hấp dẫn và, ở một chừng mực nhất định, vẫn có giá trị văn học cao, khác với suy nghĩ thông thường của chúng ta về thể loại bestseller.

Chuyện này xảy ra ở Anh quốc lâu lắm rồi, từ thời ngài George nói tiếng Anh bằng giọng Đức nặng trĩu, kẻ ghét con cái của chính mình, vẫn còn làm vua. Hồi đó ở thành London có một bà mệnh phụ không có việc gì khác để làm ngoài suốt ngày mở tiệc. Tên bà ta là Flora, Phu nhân Neville, bà ta góa chồng và cực giàu. Bà sống trong một ngôi nhà lớn không xa Điện Buckingham, bà có nhiều tới nỗi đến nỗi không thể nào nhớ hết tên họ; trong đám gia nhân có những người mà bà ta chẳng thấy mặt bao giờ. Bà có quá nhiều đồ ăn chẳng làm sao ăn hết, quá nhiều áo quần không thể nào mặc xuể, có nhiều rượu ủ trong hầm đến nỗi hết đời bà cũng chẳng ai uống xuể, trong hầm kín nhà bà đầy đầy những tác phẩm nghệ thuật tuyệt đẹp mà bà không biết là mình có. Những năm cuối đời, bà chuyên tổ chức các buổi tiệc tùng và khiêu vũ mà khách mời là những vị tai to mặt lớn nhất London, đôi khi ngay cả Đức vua cũng thân hành đến, và bà nổi tiếng là người đàn bà thông thái và dí dỏm nhất thành London.

Nhưng cuối cùng, những buổi tiệc của chính bà khiến bà phát ngán. Dầu bà có mời những người nổi tiếng nhất đất nước và thuê nào nghệ sĩ tung hứng, nghệ sĩ nhào lộn, nào vũ công và phù thủy để giúp vui cho khách, bà vẫn thấy những tiệc tùng của bà ngày một tẻ ngắt. Xưa nay bà vốn vẫn ưa nghe những chuyện ngời lê đôi mách chốn cung đình, nhưng nay chúng chỉ khiến bà ngáp ngáp dài. Thứ âm nhạc tuyệt diệu nhất, những trò ảo thuật hấp dẫn nhất chỉ làm bà ngủ gật. Hễ ngắm một đôi trai gái đẹp để khiêu vũ sát bên là bà lại buồn, mà bà chúa ghét cảm thấy buồn. Và do đó, một chiều hè nọ, bà gọi những bạn bè thân thiết nhất đến mà nói: “Càng ngày tôi càng cảm thấy những buổi tiệc của tôi làm mọi người thích thú ngoại trừ tôi. Bí mật cả cuộc đời dài của tôi, đó là chưa hề có cái gì tẻ nhạt đối với tôi. Suốt đời, tôi luôn quan tâm đến mọi sự tôi nhìn thấy và luôn luôn khao khát thấy

nhiều hơn nữa. Nhưng buồn chán thì tôi không chịu nổi, và tôi sẽ không đi dự những buổi tiệc mà ở đó tôi biết mình sẽ chán, đặc biệt là nếu đó là tiệc của chính tôi. Vì vậy, cuộc vũ hội sắp tới, tôi sẽ mời một vị khách mà tôi tin chắc rằng không một ai, kể cả chính tôi, có thể cảm thấy chán. Các bạn, vị khách danh dự tôi muốn mời dự buổi tiệc kế tiếp của tôi chính là thần Chết!”.

Một nhà thơ trẻ cho đó là một ý tuyệt vời, nhưng mấy người bạn khác kinh sợ lùi lại. Họ không muốn chết, họ van nài bà như thế. Thần Chết sẽ đến với họ khi ngài sẵn sàng; sao bà lại mời ngài đến trước giờ đã định, mà giờ đó cũng có lâu nữa đâu? Nhưng Phu nhân Neville nói: "Đúng thế. Nếu thần Chết đã dự định bắt ai trong chúng ta vào đêm tiệc của tôi, ngài sẽ đến dù có được mời hay không. Nhưng nếu không ai trong chúng ta phải chết, tôi nghĩ sẽ rất hấp dẫn nếu thần Chết có mặt giữa chúng ta - thậm chí ngài sẽ làm một vài trò vui nho nhỏ nếu ngài đang vui vẻ. Và thử nghĩ xem, ta sẽ có thể nói rằng ta đã dự tiệc với thần Chết! Cả London sẽ ghen với chúng ta, cả nước Anh sẽ ghen với chúng ta!".

Ý nghĩ đó bắt đầu làm họ khoái chí, nhưng một quý ông trẻ tuổi, mới chân ướt chân ráo tới London, rụt rè lên tiếng: “Thần Chết rất bận. Ngộ nhờ ngài có việc phải làm và không thể nhận lời mời của bà?”.

“Xưa nay chưa hề có ai từ chối lời mời của tôi,” Phu nhân Neville nói, “kể cả Đức Vua.” Và vị quý tộc trẻ không được mời dự tiệc.

Bà ngồi xuống thảo ngay thư mời. Bà tranh cãi đôi chút với các bạn về chuyện nên xưng hô ra sao với thần Chết. “Kính thưa thần Chết” nghe như thể đặt thần Chết chỉ ngang tầm một ông tử tước hay nam tước. “Thưa Tôn Ông thần Chết” được chấp nhận nhiều hơn, nhưng Phu nhân Neville nói,

nghe nó giả tạo thế nào ấy. Còn “Muôn tâu thần Chết” thì lại khiến ngài ngang hàng với Đức vua Anh quốc, chuyện đó thì ngay Phu nhân Neville cũng chẳng dám. Cuối cùng tất cả quyết định họ sẽ gọi ngài là “Thưa Đức Ngài thần Chết”; hầu như ai cũng hài lòng. Đại úy Compson, vốn nổi tiếng là sĩ quan kỵ binh kiêu dũng nhất lại cũng lừng danh là kẻ chơi bời lịch lãm nhất nước Anh, lại nhận xét: “Thế là tốt rồi, nhưng làm sao đưa thư mời tới tay thần Chết? Có ai biết ngài ta sống ở đâu không?”.

"Thần Chết nhất định sống ở London," Phu nhân Neville nói, “cũng như bất cứ nhân vật quan trọng nào, mặc dù có thể ngài đi Deauville vào mùa hè. Thật ra, thần Chết phải sống khá gần nhà tôi. Đây chính là khu tốt nhất London! Làm sao một nhân vật quan trọng như thần Chết lại sống ở đâu khác cơ chứ? Khi tôi ngừng viết để nghĩ về chuyện đó, tôi thật sự lấy làm lạ tại sao chúng ta chưa gặp thần Chết trước đây, ngay giữa phố.”

Hầu hết bạn bè đồng ý với bà, nhưng nhà thơ, tên là David Lorimond, kêu lên: "Không, bà lầm rồi, thưa bà! Thần Chết sống giữa những người nghèo. Thần Chết sống trong những con phố bẩn thỉu tăm tối nhất của thành phố này, trong một túp lều kinh tởm lúc nhúc chuột nào đó luôn bốc mùi..." Đến đây chàng ngắc ngứ, một phần bởi Phu nhân Neville tỏ ra khó chịu, một phần bởi chàng chưa bao giờ ở trong một cái lều như thế hoặc nghĩ xem mùi của nó giống cái gì. "Thần Chết sống giữa những người nghèo," chàng nói tiếp, :và đến thăm họ hàng ngày, bởi ngài là người bạn duy nhất của họ".

Phu nhân Neville trả lời chàng cũng một cách lạnh lùng như với nhà quý tộc trẻ tuổi ban nãy: “Có thể ngài buộc phải giao du với họ, David ạ, nhưng tôi hầu như không nghĩ ngài coi họ là bầu bạn. Tôi chắc rằng, cũng như tôi, ngài

khó lòng xem người nghèo như những cá nhân. Xét cho cùng, thần Chết là một nhà quý tộc”.

Các ông các bà chẳng cần tranh luận nhiều để thống nhất rằng thần Chết sống ở một khu vực ít nhất cũng đàng hoàng như khu của họ, nhưng chẳng ai có vẻ biết tên con đường nơi thần Chết ở, cũng chẳng ai từng thấy nhà của thần Chết.

Đại úy Compson nói: “Giá như có chiến tranh thì sẽ dễ tìm ra thần Chết. Các bạn biết đó, tôi đã gặp thần Chết, thậm chí đã nói chuyện với ông ta, nhưng ông ta chẳng bao giờ trả lời tôi”.

“Cũng đúng thôi,” Phu nhân Neville nói. “Thần Chết phải luôn luôn là người nói trước. Ngài thật chẳng biết cư xử cho phải phép, Đại úy ạ.” Nhưng bà cười với ông, như mọi phụ nữ khác.

Thế rồi bà nảy ra một ý. “Tay thợ làm đầu của tôi có đứa con đang bị bệnh,” bà nói. “Anh ta nói với tôi chuyện đó hồi hôm qua, dường như anh ta rất ảm đạm và chẳng còn hy vọng gì. Tôi sẽ cho gọi anh ta tới và đưa thư mời cho anh ta; anh ta sẽ trao lại cho thần Chết khi Ngài đến bắt thằng quý nhỏ. Hơi bất tiện, tôi thừa nhận là thế, nhưng chẳng có cách nào khác.”

“Nếu ông ta từ chối?”, một quý ông hỏi. Ông ta vừa mới lấy vợ.

“Sao lại từ chối?”, Phu nhân Neville hỏi.

Một lần nữa, lại nhà thơ kêu lên giữa những lời tán đồng của mọi người rằng đây là một việc tàn nhẫn và tội lỗi. Nhưng chàng nín thinh khi Phu nhân Neville hỏi chàng một cách hồn nhiên: “Tại sao, hỡi David?”. Thế là người ta gọi tay thợ làm đầu đến, và khi anh ta đứng trước mặt họ, mỉm cười bối rối, vịn hai tay vào nhau vì phải ở trong cùng một căn phòng với quá nhiều

những quý ông quý bà lịch lãm, Phu nhân Neville bảo anh ta về cái việc vặt mà anh phải làm. Và bà nói đúng, xưa nay vẫn thường thế, bởi anh ta không từ chối. Anh chỉ cầm thư mời và xin phép rút lui.

Hai hôm sau anh ta không quay lại, nhưng khi anh xuất hiện, đây là anh tự đến gặp Phu nhân Neville chứ không đợi bà gọi; anh đưa cho bà một phong bì nhỏ màu trắng. “Cám ơn anh rất nhiều, anh tử tế quá”, bà nói, rồi mở phong bì và thấy trong đó một tấm danh thiếp ghi vồn vẹn mấy chữ: Thần Chết sẽ rất vui lòng dự vũ hội của Phu nhân Neville.

“Thần Chết đưa cái này cho anh à?”, bà vô vập hỏi người thợ làm đầu. “Ông ta trông thế nào?” Nhưng người thợ làm đầu đứng im, nhìn qua đầu bà, chẳng nói gì, và bà ta, thật ra cũng chẳng đợi câu trả lời, bèn gọi một tá đầy tớ, sai họ chạy đi gọi bạn bè của bà đến. Vừa đi tới đi lui trong phòng chờ họ tới, bà lại hỏi: “Thần Chết trông ra làm sao?”. Nhưng người thợ không trả lời.

Khi bạn bè của bà đến, họ xúc động chuyền tay nhau tấm danh thiếp cho đến khi nó ố vàng và cong queo vì những ngón tay họ. Nhưng tất cả thừa nhận rằng, ngoài cái thông điệp ra, nó chẳng có gì khác thường cả. Nó không nóng cũng chẳng lạnh, và cái mùi hương thoang thoảng của nó khá dễ chịu. Ai cũng nói nó là một mùi quen quen, nhưng không ai nói được tên. Nhà thơ bảo nó gọi chàng nhớ tới hoa tử đinh hương, nhưng không chắc.

Tuy nhiên, chính Đại úy Compson là người chỉ ra một điều mà không ai nhận thấy. “Nhìn nét chữ xem”, ông nói. “Quý vị đã bao giờ thấy một cái gì duyên dáng hơn thế chưa? Những con chữ nhẹ như chim. Tôi nghĩ chúng ta

đã phí thời gian nói về một Ông thần Chết này, Ngài thần Chết nọ. Kẻ viết dòng này là một người đàn bà.”

Mọi người liền om sòm lên và mạnh ai nấy nói, thế rồi tấm danh thiếp lại bị chuyển tay nhau để ai cũng có thể nhìn kỹ rồi kêu lên: “Lạy Chúa, đúng như vậy!”. Giữa tiếng ồn ào, giọng nhà thơ cất lên: “Nghĩ lại, quý vị sẽ thấy điều đó rất tự nhiên. Xét cho cùng, người Pháp chẳng nói “la Mort” (giống cái) là gì! “Bà” thần Chết. Thần Chết là phụ nữ thì tôi thích hơn”.

"Thần Chết cưới một con ngựa đen cực lớn," - Đại úy Compson nói chắc như đinh đóng cột - “và ngài mặc giáp trụ cùng màu. Thần Chết rất cao, cao hơn bất cứ ai. Kẻ tôi thấy giữa chiến trường, chém phải, đâm trái như một chiến binh, chẳng phải là mục đàn bà nào hết. Có lẽ chính tay thợ làm đầu hoặc vợ hắn viết dòng này thôi." Nhưng người thợ làm đầu không chịu nói, mặc dù họ vây quanh anh ta, van nài anh ta nói ai đã đưa danh thiếp cho anh ta. Đầu tiên họ hứa hẹn với anh ta đủ thứ phần thưởng, về sau họ đe dọa làm những điều khủng khiếp với anh ta. “Tấm danh thiếp này có phải anh viết không?”, họ hỏi anh ta, và nữa: “Vậy ai viết? Có phải một người đàn bà bình thường? Có thật là thần Chết không? Thần Chết có nói gì với anh không? Làm sao anh biết đó là thần Chết? Thần Chết có phải là đàn bà không? Anh định biến tất cả chúng ta thành lũ ngốc hay sao chứ?”.

Không một lời hé ra từ người thợ làm đầu; không một chữ, và cuối cùng Phu nhân Neville gọi gia nhân đến quát roi anh ta rồi vút anh ta ra đường. Anh ta không nhìn bà khi họ lôi anh ta đi, cũng không buông một tiếng.

Vẫy tay ra hiệu cho mọi người im lặng, Phu nhân Neville nói: “Vũ hội sẽ

diễn ra trong hai tuần tới kể từ đêm nay. Cứ để thần Chết đến nếu Ngài thích, dù đàn ông hay đàn bà, hay một sinh vật lạ không giới tính”. Bà mỉm cười bình thản. “Thần Chết rất có thể là đàn bà”, bà nói. “Tôi không còn chắc chắn về hình dung của thần Chết như trước nữa, nhưng tôi cũng đã bớt sợ thần Chết. Tôi ngần này tuổi rồi; tôi đâu có sợ bất kỳ cái giống gì một khi giống đó có thể dùng bút lông ngỗng viết cho tôi một lá thư. Về nhà đi, và trong khi chuẩn bị cho đêm vũ hội, các bạn hãy kể cho tôi tờ của các bạn, để chúng đi rao truyền tin tức khắp London. Hãy để bàn dân thiên hạ biết rằng vào đêm nay sẽ không một ai trên thế giới này phải chết, bởi thần Chết bận khiêu vũ tại vũ hội của Phu nhân Neville.”

○ ○ ○

Suốt hai tuần sau, ngôi nhà đồ sộ của Phu nhân Neville run rẩy, rên rỉ và cột kẹt như một cái cây già trong bão tố trong khi đám gia nhân nào quai búa, nào cọ rửa, đánh bóng, nào sơn, nào phết, chuẩn bị cho vũ hội. Phu nhân Neville luôn luôn tự hào về ngôi nhà của mình, nhưng càng gần đến ngày vũ hội, bà càng dâm sợ rằng nó chưa đủ huy hoàng đối với thần Chết; chắc hẳn ngài đã quen viếng nhà những người còn giàu có và hùng mạnh hơn bà. Sợ thần Chết khinh khi, bà giám sát suốt ngày đêm công việc chuẩn bị của đám đầy tớ. Rèm cửa và thảm phải giặt sạch tinh tươm, những bộ đồ vàng, đồ bạc phải đánh bóng đến khi tự chúng sáng lập lòe trong bóng tối. Cầu thang lớn dẫn thẳng xuống phòng khiêu vũ như một dòng thác được cọ rửa và chà bóng thường xuyên đến nỗi hễ bước lên là trượt. Còn bản thân phòng khiêu vũ, phải ba mươi hai đầy tớ cùng một lúc mới lau chùi xuể, ấy là chưa tính những tên có nhiệm vụ đánh bóng ngọn chúc đài cao quá đầu người và mười bốn ngọn đèn nhỏ hơn. Và khi tất cả đã xong xuôi đâu đó, bà bắt bọn gia nhân làm lại từ đầu; chẳng phải vì bà thấy có hạt bụi hay chút cẩu nào ở bất cứ đâu, mà bởi bà tin chắc rằng thần Chết sẽ thấy.

Còn bản thân mình, bà chọn bộ đồ đẹp nhất và tự giặt là lấy. Bà cho gọi một thợ làm đầu khác, bảo anh này làm tóc cho bà theo kiểu xưa, ý muốn cho thần Chết thấy bà là một phụ nữ hài lòng với tuổi tác của mình và thấy chẳng việc gì phải bắt chước các bà các cô trẻ đẹp. Suốt ngày trước đêm vũ hội, bà ngồi trước gương, không trang điểm gì nhiều ngoài tô chút son môi, kẻ mắt và đánh chút phấn gạo như thường ngày, nhưng, ngấm khuôn mặt choắt già nua có từ thuở cha sinh mẹ đẻ, bà tự hỏi thần Chết sẽ cảm thấy gì khi gặp bà. Người quản gia đề nghị bà duyệt danh mục rượu mà ông đã chọn, nhưng bà đuổi ông ta đi và vẫn ngồi trước gương mãi tới khi đến giờ phải thay đồ để xuống nhà dưới đón khách.

Ai cũng đến sớm. Nhìn ra cửa sổ, Phu nhân Neville thấy lối vào nhà bà ken chặt nào xe, nào ngựa, toàn những trang tuần mã. “Trông cứ như một đám tang to,” bà nói. Người hầu xướng tên các vị khách từ ngoài cửa; tiếng dội vang trong phòng vũ hội. “Đại úy Henry Compson, Kỵ sĩ ngự lâm của Đức vua! Ông David Lorimond! Ngài Torrance và phu nhân!” (Họ là cặp trẻ nhất ở đây, mới cưới nhau ba tháng trước.) “Ngài Roger Harbison! Nữ bá tước della Candini!” Phu nhân Neville cho phép tất cả bọn họ hôn tay bà và chúc mừng họ đã đến.

Bà đã thuê những nhạc công giỏi nhất bà có thể tìm ra để chơi cho đêm vũ hội, nhưng mặc dù họ đã bắt đầu chơi theo hiệu lệnh của bà, không một cặp nào bước ra sàn nhảy, không một trang nam tử nào đến gần mời bà nhảy bản đầu tiên như xưa nay phải thế. Họ cứ tụm vào nhau, họ lao xao, họ thì thầm, mắt họ dán vào cửa phòng khiêu vũ. Mỗi khi nghe một cỗ xe lóc cóc lại gần trên con đường dẫn vào nhà, họ như hơi nao núng và xích lại gần nhau hơn,

mỗi khi tên hầu xưng tên một vị khách mới đến, tất cả lại khẽ thở dài và đổi thế đứng ra chiều nhẹ nhõm.

“Nếu họ sợ thì sao còn đến dự?”, Phu nhân Neville tự làm bầm một cách khinh miệt. “Ta không sợ gặp thần Chết. Ta chỉ muốn thần Chết sẽ bị ấn tượng trước vẻ nguy nga của ngôi nhà ta, và vị thơm ngon của rượu nhà ta. Ta sẽ chết sớm hơn bất cứ ai ở đây, nhưng ta không sợ.”

Tin chắc rằng thần Chết sẽ không đến trước nửa đêm, bà đi giữa đám khách, thử làm yên lòng họ, không phải bằng lời, vì bà hiểu có nói họ cũng chẳng nghe thấy, mà bằng sắc thái của giọng nói bà, như thể họ là cả một bầy ngựa đang khiếp sợ. Nhưng dần dần, bà cũng lây sự bồn chồn của họ: hễ ngồi xuống ở đâu, bà lại lập tức đứng dậy, bà nếm hàng tá ly rượu mà không uống hết ly nào, và bà cứ không ngừng liếc cái đồng hồ bằng ngọc của bà, đầu tiên là muốn đợi cho nửa đêm mau tới và chấm dứt nỗi chờ đợi, về sau bà dùng ngón tay chà mặt đồng hồ, như muốn đẩy lùi đêm và kéo ngược vầng dương lên bầu trời. Khi sắp đúng nửa đêm, bà đang đứng với số khách còn lại, thở bằng miệng, hết đôi chân này đến chân kia, lắng nghe tiếng bánh xe lăn trên mặt sỏi.

○ ○ ○

Khi đồng hồ bắt đầu điểm nửa đêm, ngay cả Phu nhân Neville và Đại úy Compson gan dạ cũng khẽ kêu lên thảng thốt rồi lại nín bật, lắng nghe tiếng đồng hồ điểm. Những cái đồng hồ nhỏ hơn ở lầu trên bắt đầu rung. Tai của Phu nhân Neville đau buốt. Bà nhìn thấy chính mình trong tấm gương phòng dạ hội, một khuôn mặt xám ngoét ngẩng lên trần nhà như đang cố hớp không khí, và bà nghĩ: “Thần Chết sẽ là một phụ nữ, một mụ già góm guốc, dơ dáy,

cao lớn, khỏe như đàn ông. Và điều khủng khiếp hơn hết sẽ là mẹ ta có khuôn mặt của ta.” Mọi đồng hồ ngưng đánh, và Phu nhân Neville nhắm mắt lại.

Bà chỉ mở mắt ra lại khi nghe thấy tiếng thì thầm quanh bà bắt đầu mang một sắc thái khác, một sắc thái mà trong đó nỗi sợ trộn lẫn với sự nhẹ nhõm và một nỗi thất vọng nào đó. Bởi chẳng có chiếc xe mới nào dừng ở lối vào nhà. Thần Chết không đến.

Tiếng ồn to dần, đây đó người ta bắt đầu cười ra tiếng. Gần bà, Phu nhân Neville nghe Ngài Torrance nói với vợ: “Thấy chưa, cưng, anh đã nói chẳng có quái gì phải sợ. Trò đùa thôi mà”.

“Mình tiêu rồi”, Phu nhân Neville nghĩ. Tiếng cười ngày càng dâng lên; nó như những cú đánh giội vào tai bà, như tiếng chuông những cái đồng hồ. “Mình muốn tổ chức một vũ hội huy hoàng đến nỗi những ai không được mời sẽ phải hổ thẹn trước bàn dân thành phố, mà bây giờ mình được thế này đây. Mình tiêu rồi, thế là đáng đời lắm.”

Quay sang nhà thơ Lorimond, bà nói: “Nhảy với tôi nào, David”. Bà ra hiệu cho các nhạc công; họ liền nhất loạt thổi nhạc. Khi Lorimond ngần ngừ, bà nói: “Nhảy với tôi đi. Anh sẽ không có cơ hội nào nữa đâu. Tôi sẽ không bao giờ mở tiệc nữa”.

Lorimond cúi chào và đưa bà lên sàn nhảy. Khách khứa tề ra nhường lối cho họ, và tiếng cười lặng đi một chút, nhưng Phu nhân Neville biết nó sẽ dâng lên trở lại ngay thôi. “Được, cứ để họ cười”, bà nghĩ. “Ta đã không sợ thần

Chết trong khi bọn họ run như cây sậy. Tại sao ta phải sợ tiếng cười của họ?”. Nhưng bà có thể cảm thấy cay cay nơi mi mắt, và khi bắt đầu nhảy với Lorimond, bà lại nhắm mắt lần nữa.

Thế rồi, hoàn toàn bất ngờ, tất cả bảy ngựa kéo xe bên ngoài nhà đồng thanh hí vang, chỉ một lần duy nhất, giống như khách khứa đã kêu lên khi đứng nửa đêm. Có quá nhiều ngựa, nên tiếng chào của chúng chất chứa đến nỗi mọi người trong phòng lập tức nín lặng. Họ nghe thấy tiếng bước chân nặng nề của người hầu lúc y đi ra mở cửa, và họ rùng mình như thể cảm thấy làn gió lạnh lùa vào trong nhà. Rồi họ nghe một giọng thanh tao cất lên: “Tôi có đến muộn không? Ôi, tôi xin lỗi. Lũ ngựa mệt quá”. Và người hầu kịp chưa kịp quay vào để báo tin có khách mới đến thì một cô gái xinh đẹp mặc áo dài trắng đã yêu kiều bước vào ngưỡng cửa phòng khiêu vũ rồi đứng đó mỉm cười.

Khiêu vũ với thần Chết

Phần II

Cô không thể quá mười chín tuổi. Tóc cô dài, vàng óng, nặng trĩu, xõa xuống vai; đôi vai trần lấp lánh một cách nồng nàn xuyên qua làn tóc, như hai hòn đảo đá vôi mọc lên từ một biển vàng tối thẫm. Khuôn mặt cô rộng ở trán và xương hàm, hẹp ở cằm, da cô tươi nồn đến mức nhiều phụ nữ đang có mặt - kể cả Phu nhân Neville - bất giác sờ mặt mình một cách kinh ngạc rồi lập tức rút tay lại như thể làn da của chính họ đã làm sướt ngón tay họ. Miệng cô nhợt nhạt, trong khi miệng các quý bà khác thì màu đỏ, cam hay thậm chí màu tía. Đôi mày của cô dày, thẳng hơn cả một đũa các bà ưa chuộng, gặp nhau trên đôi mắt đen huyền, bình thản, đắm sâu trên khuôn mặt tươi trẻ, đôi mắt đen, đen không thể nào chịu nổi, đến mức bà vợ sồn sồn của một quý ông sồn sồn lắm bẩm: “Chắc lại cái nòi digan đây mà!”.

“Hay còn tệ hơn thế”, bà chủ nhà gợi ý.

“Im lặng!”, Phu nhân Neville nói to lớn hơn ý bà muốn, và cô gái quay lại nhìn bà. Cô mỉm cười, và Phu nhân Neville cố mỉm cười đáp lại, nhưng môi bà dường như cứng ngắc. “Chúc mừng”, bà nói. “Chúc mừng nàng đã đến, thừa thần Chết.”

Một tiếng thở dài xào xạc giữa đám quý ông quý bà khi cô gái nắm tay Phu nhân Neville và khẽ nhún gối chào bà, thân hình cô hạ xuống và dâng lên trong cùng một động tác, như làn sóng. “Bà là Phu nhân Neville”, cô nói. “Rất cảm ơn bà đã mời tôi”. Giọng cô e thẹn và hầu như cũng quen thuộc như nước hoa của cô.

“Tôi đến muộn quá, xin thứ lỗi cho tôi”, cô nói vẻ sốt sắng. “Tôi phải đi đường rất xa, mấy con ngựa đều mệt lử.”

“Người giữ ngựa sẽ chải mình cho chúng và cho chúng ăn, nếu nàng muốn”, Phu nhân Neville nói.

“Ồ không!”, cô gái vội trả lời. “Xin hãy bảo ông ta đừng lại gần lũ ngựa. Chúng không phải là ngựa thật đâu, với lại chúng dữ lắm.”

Cô nhận một cốc rượu từ một gia nhân và uống chậm rãi, thở dài dịu dàng tỏ ý hài lòng. “Rượu ngon quá”, cô nói. “Nhà của bà lại đẹp quá chừng.”

“Cám ơn”, Phu nhân Neville nói. Không ngoái lại, bà cũng có thể cảm thấy mọi người đàn bà trong phòng đang ganh tị với bà, bà cảm thấy điều đó cũng như bà luôn luôn cảm thấy mưa đang tới.

“Ước gì tôi được sống ở đây”, Thần Chết nói, giọng khẽ và êm ái. “Tôi sẽ sống ở đây, một ngày nào đó.”

Thế rồi, nhận thấy Phu nhân Neville cầm bát như thể bà đã hóa thành nước đá, cô đặt tay lên cánh tay bà già mà nói: “Ôi, tôi xin lỗi. Tôi thô lỗ quá, nhưng tôi không hề có ý như vậy. Xin hãy tha thứ cho tôi, Phu nhân Neville. Tôi không quen dự tiệc tùng nên mới làm những chuyện xuẩn ngốc như thế. Hãy tha thứ cho tôi.”

Bàn tay cô đặt trên cánh tay Phu nhân Neville nhẹ nhàng và ấm áp như tay bất cứ cô gái nào khác, và cặp mắt cô van lơn đến nỗi Phu nhân Neville trả lời: “Nàng không nói điều gì sai cả. Chừng nào nàng là khách của ta, nhà ta là nhà của nàng.”

“Cám ơn bà”, thần Chết nói, và cô mỉm cười rạng rỡ đến mức các nhạc công bắt đầu thổi nhạc hoàn toàn tự ý, không đợi Phu nhân Neville ra hiệu. Bà toan bắt họ ngưng lại, nhưng thần Chết nói: “Ồ, nhạc hay quá! Xin cứ để họ chơi.”

Thế là các nhạc công liền chơi một điệu gavôt, và thần Chết, không hề bối rối trước những cặp mắt đang nhìn cô trân trối đầy khiếp sợ, dịu dàng hát một mình không thành lời, khẽ nâng gấu áo bằng hai tay và ngập ngừng bước vài bước ngẩn trên đôi chân nhỏ. “Lâu lắm rồi tôi không khiêu vũ”, cô buồn bã nói. “Chắc tôi quên hết rồi.”

Cô e thẹn; cô không dám nhìn lên làm bối rối các chàng trai, mà không ai trong số họ bước lên phía trước đặng nhảy với cô. Phu nhân Neville thấy dâng lên một nỗi hổ thẹn và thông cảm, những cảm xúc mà bà cứ nghĩ đã khô héo trong bà từ nhiều năm nay. “Cô ta có đáng bị bề mặt tại vũ hội của chính ta không?”, bà giận dữ nghĩ. “Đó là bởi cô ta là thần Chết; giá như cô ta là mụ già xấu xí kinh tởm nhất trên đời, bọn họ sẽ tranh nhau đòi nhảy với cô ta, bởi họ là dân quý phái lịch lãm, họ biết người ta chờ đợi họ làm gì.

Nhưng không một ngài quý phái nào sẽ nhảy với thần Chết, dẫu cô ta đẹp đến đâu đi nữa.” Bà liếc ngang David Lorimond. Mặt anh chàng đỏ rần, và trong khi chàng không rời mắt khỏi thần Chết, hai tay chàng siết vào nhau chặt đến nỗi mười ngón tay chàng trông như bằng thủy tinh, nhưng khi Phu nhân Neville chạm vào tay anh chàng, chàng không ngoảnh lại, và khi bà rít lên “David!”, chàng làm bộ không nghe thấy.

Thế rồi Đại úy Compson, tóc hoa râm, vận quân phục rõ một trang tuấn kiệt, bước ra khỏi đám đông và duyên dáng cúi mình trước thần Chết. “Xin hân hạnh mời cô”, ông nói.

“Đại úy Compson“, thần Chết mỉm cười nói. Cô đặt tay vào tay ông. “Tôi đã mong ngài sẽ mời tôi đấy.”

Các bà lớn tuổi tỏ ra khó chịu, cho rằng nói thế thật không phải phép, nhưng thần Chết chẳng mảy may bận tâm. Đại úy Compson dẫn cô ra giữa phòng; họ nhảy. Ban đầu thần Chết tỏ ra vô duyên kỳ lạ - cô quá hồi hộp nên không thể làm hài lòng bạn nhảy, và dường như cô chẳng có ý niệm gì về nhịp điệu. Bản thân Đại úy Compson chuyển động với một sự pha trộn giữa vẻ đường hoàng và hài hước mà Phu nhân Neville chưa bao giờ thấy ở người đàn ông nào khác, nhưng khi ông nhìn bà qua vai thần Chết, bà nhìn thấy một điều mà có lẽ không ai khác nhận ra: rằng khuôn mặt và đôi mắt ông bất động vì sợ hãi, và rằng, tuy ông chìa tay cho thần Chết một cách thoải mái và lịch lãm, nhưng ông hơi chùn lại khi cô nắm tay ông. Dẫu vậy ông vẫn khiêu vũ hay đến mức Phu nhân Neville chưa hề thấy.

“A, có một thanh danh cần phải giữ tốt cuộc là như vậy đó”, bà nghĩ. “Cả Đại úy Compson cũng phải làm cái mà người ta chờ đợi ông làm. Hy vọng là chốc nữa một ai đó cũng sẽ nhảy với cô ta.”

Nhưng chẳng ai làm thế. Dần dần, các cặp khác nén được nỗi sợ và vội vã lướt ra sàn nhảy khi thần Chết nhìn sang phía khác, nhưng không ai nghĩ đến chuyện đỡ lấy giùm cho Đại úy Compson người bạn nhảy xinh đẹp của ông, Họ cứ nhảy với nhau suốt, hết điệu này tới điệu khác. Rốt cuộc, vài người đàn ông có mặt bắt đầu nhìn cô với thiện cảm nhiều hơn khiếp sợ, nhưng khi cô đáp lại cái nhìn của họ và mỉm cười với họ, họ bèn siết chặt lấy bạn nhảy của mình như có một luồng gió lạnh sắp thổi họ đi mất.

Một trong số ít người nhìn cô không giấu giếm và với vẻ thích thú là Ngài Torrance trẻ tuổi, vốn thường chỉ nhảy với vợ. Một người khác là nhà thơ

Lorimond. Nhảy với Phu nhân Neville, anh lưu ý bà: “Nếu cô ta là thần Chết thì những thằng ngu run như cây sậy kia tưởng mình là ai? Nếu cô ta xấu xí thì họ phải là giống gì? Tôi ghét cái sợ của họ. Thật bần thiêu.”

Lúc đó thần Chết và Đại úy khiêu vũ ngang qua họ, và họ nghe Đại úy nói với thần Chết: “Nhưng nếu chính cô là kẻ tôi gặp giữa bãi chiến trường, làm sao cô có thể thay đổi đến thế? Làm sao cô trở nên đáng yêu đến thế?”

Tiếng cười của thần Chết vui tươi và nhẹ nhàng. “Tôi nghĩ giữa bao nhiêu là con người đẹp đẽ như thế, mình cũng đẹp thì hơn. Tôi sợ làm mọi người khiếp đảm và làm hỏng tối vui mất.”

“Ai cũng nghĩ nàng ta phải xấu xí”, Lorimond nói với Phu nhân Neville. “Tôi thì tôi biết nàng ta đẹp.”

“Thế sao anh không nhảy với nàng ta?”, Phu nhân Neville hỏi. “Anh cũng sợ à?”

“Không, không”, nhà thơ đáp, nhanh nhẩu và nồng nhiệt. “Tôi sẽ xin nhảy với nàng ấy ngay thôi. Tôi chỉ muốn nhìn nàng lâu hơn một chút.”
◦ ◦ ◦

Các nhạc công chơi, chơi mãi. Đêm vũ hội ăn mòn đêm cũng chậm chạp như nước rơi ăn mòn vách đá. Phu nhân Neville cảm thấy chưa đêm nào dài hơn thế, song bà không thấy mệt cũng không thấy chán. Bà nhảy với tất cả những người đàn ông có mặt, trừ Ngài Torrance, kẻ cứ nhảy với vợ như thể họ chỉ mới gặp nhau tối hôm đó, và, dĩ nhiên, trừ Đại úy Compson. Một lần ông nhắc tay và chạm vào mái tóc vàng óng của thần Chết, thật khê khàng. Ông vẫn là một người đàn ông nổi bật, một bạn nhảy xứng đôi với một cô gái đẹp như thế, nhưng mỗi lần lướt qua ông, Phu nhân Neville đều nhìn mặt ông và nhận thấy ông chưa bao giờ già đến như vậy.

Bản thân thần Chết hình như trẻ hơn cả người trẻ nhất ở đó. Không người đàn bà nào tại vũ hội nhảy đẹp hơn cô lúc này, dù Phu nhân Neville khó mà nhớ được tự lúc nào sự vụng về đã nhường chỗ cho sự yêu kiều đầm thắm trong từng cử động của cô. Cô mỉm cười và gọi to bất cứ ai bắt gặp cái nhìn của cô, cô biết tên tất cả họ; cô hát luôn miêng, đặt lời cho những giai điệu khiêu vũ, những lời vô nghĩa, những âm thanh chẳng có nghĩa gì, thế mà ai nấy đều căng tai nghe giọng hát êm dịu của cô mà chẳng biết tại sao. Và khi, giữa một bản valse, cô bắt lấy cái đuôi áo dài quét đất của mình để có thể

nhảy thoải mái hơn, Phu nhân Neville có cảm tưởng cô chuyển động giống như con thuyền buồm nhỏ trên mặt biển chiều phẳng lặng.

Phu nhân Neville nghe Phu nhân Torrance tranh luận một cách giận dữ với Nữ bá tước Della Candini: “Tôi không cần biết cô ta có phải là thần Chết không; làm sao có chuyện đó được, cô ta có già hơn tôi đâu!”

“Nhảm nhí!” Nữ bá tước nói, bà là kẻ không có khả năng rộng lượng với bất cứ người đàn bà nào khác. “Cô ả chỉ ít cũng hăm tám, ba chục. Lại còn áo với xống, cái áo cô dâu cô ả mặc kia, thật hết chỗ nói!”

“Tởm quá”, người đàn bà đến dự dạ hội với tư cách tình nhân của Đại úy Compson nói. “Chẳng có khiêu thẩm mỹ gì ráo. Nhưng tôi nghĩ lẽ ra người ta phải hiểu biết hơn; ai lại đi mong thần Chết có khiêu thẩm mỹ cơ chứ!” Phu nhân Torrance trông cứ như sắp òa khóc tới nơi.

“Họ ghen với thần Chết”, Phu nhân Neville tự nhủ. “Lạ thật. Ta không ghen với cô ta, không một chút nào. Và ta hoàn toàn không sợ cô ta.” Bà rất tự hào về chính mình.

Thế rồi, cũng không chờ hiệu lệnh như lúc bắt đầu, các nhạc công ngừng chơi. Họ bắt đầu cất nhạc cụ đi. Trong cái yên lặng bất ngờ đình tai, thần Chết lẳng mình ra khỏi tay Đại úy Compson và chạy về phía một trong mấy cửa sổ cao, vén rèm ra hai bên bằng cả hai tay, nhìn ra ngoài. “Xem kia!”, cô nói, không quay mặt về phía họ. “Đến mà xem. Đêm sắp tàn rồi.”

Trời mùa hè vẫn tối, chân trời phía đông chỉ chớm sáng hơn một chút so với phần còn lại của bầu trời, nhưng các vì sao đã biến mất và cây cối gần ngôi nhà từ từ hiện rõ. Thần Chết áp mặt vào cửa sổ mà nói, dịu dàng đến nỗi các vị khách khác khó khăn lắm mới nghe được: “Tôi phải đi bây giờ.”

“Không”, Phu nhân Neville nói, và không nhận ra ngay rằng mình đã nói. “Nàng phải ở lại thêm chút nữa. Đêm vũ hội này là để tỏ lòng trân trọng với nàng. Hãy ở lại.”

Thần Chết chìa cả hai tay về phía bà, và Phu nhân Neville bước lại, nắm lấy bằng hai tay bà. “Tôi đã có một đêm thật tuyệt”, cô nhẹ nhàng nói. “Bà không thể hình dung được người ta cảm thấy ra sao khi thật sự được mời đến một vũ hội như thế này, bởi bà đã tổ chức vũ hội và đi dự vũ hội suốt cả đời bà. Đối với bà, vũ hội nào cũng như vũ hội nào thôi, nhưng với tôi thì khác.

Bà có hiểu tôi không?” Phu nhân Neville im lặng gật đầu. “Cái đêm này, tôi sẽ nhớ mãi”, thần Chết nói.

“Ở lại đi”, Đại úy Compson nói. “Ở lại thêm một chút thôi.” Ông đặt tay lên vai thần Chết, cô liền mỉm cười, áp má vào bàn tay đó. “Đại úy Compson thân mến”, cô nói. “Người bạn trai thực sự đầu tiên của tôi. Ông chưa mệt vì tôi sao?”

“Không bao giờ”, ông nói. “Hãy ở lại đi.”

“Ở lại đi,” Lorimond nói, và cả chàng dường như cũng muốn chạm vào cô. “Ở lại đi. Tôi muốn trò chuyện với nàng. Tôi muốn nhìn nàng. Tôi sẽ nhảy với nàng nếu nàng ở lại.”

“Tôi có nhiều người theo đuổi quá”, thần Chết nói với vẻ kinh ngạc. Cô chìa một bàn tay về phía Lorimond, nhưng chàng rút lui lại và đỏ mặt vì xấu hổ. “Một chiến binh và một nhà thơ. Thật tuyệt làm sao, được làm phụ nữ! Nhưng tại sao không nói với tôi sớm hơn, cả hai người? Giờ thì quá muộn rồi. Tôi phải đi.”

“Xin hãy ở lại”, Phu nhân Torrance thì thầm. Cô nín tay chồng để lấy can đảm. “Chúng tôi nghĩ nàng đẹp lắm, cả hai chúng tôi đều nghĩ thế.”

“Phu nhân Torrance tử tế quá”, cô gái thân ái nói. Cô quay lại phía cửa sổ, chạm khẽ vào nó, cửa liền bật mở. Làn gió lạnh ban mai lùa vào trong phòng vũ hội, tươi rói bởi hơi mưa, nhưng đã thoảng mùi những con phố London mà nó đi qua. Họ nghe thấy tiếng chim và tiếng hí kỳ lạ, chói tai từ những con ngựa của thần Chết.

“Bà có muốn tôi ở lại không?”, cô hỏi. Câu hỏi đặt ra không phải cho Phu nhân Neville, không phải cho Đại úy Compson, cũng chẳng cho bất cứ ai trong số những kẻ hâm mộ cô, mà cho Nữ bá tước della Candini, kẻ này giờ đứng xa nhất trong tất cả, cứ ôm riết những đóa hoa vào lòng và âm ừ hát về bức tức. Bà ta còn lâu mới muốn thần Chết ở lại, nhưng lại sợ các phụ nữ khác cho là bà ghen với sắc đẹp của thần Chết, nên bà nói: “Có, dĩ nhiên là tôi muốn.”

“À”, thần Chết nói. Cô hầu như chỉ thì thầm. “Còn bà?”, cô hỏi một phụ nữ khác, “bà có muốn tôi ở lại không? Bà có muốn tôi là một trong số bạn bè của bà không?”.

“Có,” người đàn bà nói, “bởi nàng đẹp và là một phụ nữ thật sự quý phái.”

“Còn ông,” thần Chết nói với một người đàn ông, “còn bà?” với một phụ nữ, “còn ông?” với một người đàn ông khác, “ông có muốn tôi ở lại không?”. Và tất cả đều nói: “Có, thưa Nàng thần Chết, chúng tôi muốn Nàng ở lại.”

“Vây, quý vị muốn có tôi phải không?”, cuối cùng, cô kêu lên với tất cả họ. “Quý vị có muốn tôi sống giữa quý vị và là một người trong quý vị chứ không còn là thần Chết nữa? Quý vị có muốn tôi đến thăm nhà quý vị và dự tất cả tiệc tùng của quý vị? Quý vị có muốn tôi cưới những con ngựa như của quý vị chứ không phải ngựa của tôi, quý vị có muốn tôi ăn mặc như quý vị và nói những gì quý vị thường nói? Liệu có ai trong quý vị sẽ lấy tôi làm vợ, và liệu những người còn lại có khiêu vũ trong đám cưới của tôi và mang quà đến tặng cho con cái tôi? Quý vị có muốn điều đó không?”

“Có”, Phu nhân Neville nói. “Hãy ở lại đây, ở lại với tôi, ở lại với chúng tôi.”

Giọng của thần Chết, tuy không to hơn, nhưng đã trở nên rõ hơn và già hơn, một giọng nói quá già so với một cô gái trẻ như thế, Phu nhân Neville nghĩ. “Có chắc không?”, thần Chết nói. “Quý vị phải biết chắc mình muốn gì, phải biết thật chắc. Vây tất cả quý vị muốn tôi ở lại? Bởi nếu một người trong quý vị bảo: không, hãy đi đi, tôi sẽ phải đi ngay lập tức và không bao giờ trở lại. Phải chắc chắn. Có phải tất cả quý vị đều muốn tôi ở lại không?”

Và mọi người có mặt đồng thanh kêu lên: “Vâng! Vâng, Nàng phải ở lại với chúng tôi. Nàng quá đẹp đến nỗi chúng tôi không để nàng đi được.”

“Chúng tôi mỗi một”, Đại úy Compson nói.

“Chúng tôi mù lòa”, Lorimond nói, rồi thêm: “Đặc biệt là với thơ.”

“Chúng tôi sợ”, Ngài Torrance nói khẽ, và vợ anh ta níu tay anh mà nói: “Cả hai chúng tôi”.

“Chúng tôi tối dạ và ngu xuẩn”, Phu nhân Neville nói, “và cứ già khòm đi mà chẳng ích lợi gì cho ai. Hãy ở lại với chúng tôi, thần Chết.”

Và thế là thần Chết mỉm cười ngọt ngào và rạng rỡ, cô bước lên một bước,

cứ như thể cô vừa bước xuống giữa họ từ một đỉnh cao ngất. “Tốt lắm”, cô nói. “Tôi sẽ ở lại với quý vị. Tôi sẽ không là thần Chết nữa. Tôi sẽ là một người đàn bà.”

Một tiếng thở dài sâu xa tràn ngập gian phòng, mặc dù chẳng thấy ai mở miệng. Không ai cử động, bởi cô gái tóc vàng vẫn đang là thần Chết, và bây giờ của cô đang hí gọi cô ngoài kia. Không ai có thể nhìn cô lâu, mặc dù cô là cô gái đẹp nhất mà bất cứ ai trong họ từng thấy. “Có một cái giá phải trả”, cô nói. “Luôn luôn có một cái giá. Một người trong quý vị phải trở thành thần Chết thay cho tôi, bởi thế gian này luôn luôn phải có thần Chết. Có ai chọn không? Có ai trong quý vị tình nguyện trở thành thần Chết không? Bởi chỉ bằng cách đó tôi mới có thể thành một cô gái bình thường như mọi người.”

Không ai lên tiếng, tuyệt chẳng ai lên tiếng. Nhưng họ chậm chậm lùi lại khỏi cô, như những làn sóng tuôn ngược bãi cát về với biển khi bạn cố đuổi cho kịp chúng. Nữ bá tước della Candini và nhóm bạn bà ta đáng lẽ đã lẳng lặng lên ra khỏi cửa, nhưng thần Chết mỉm cười với họ, thế là họ chôn chân tại chỗ. Đại úy Compson mở miệng như thể sắp xưng tên mình, nhưng ông chẳng nói gì. Phu nhân Neville không nhúc nhích.

”Không ai cả”, thần Chết nói. Cô chạm ngón tay vào một đóa hoa, và nó dường như nép mình, cong lại như một con mèo khoái trá. “Không một ai”, cô nói. “Thế thì tôi phải chọn, và vậy là công bằng, bởi tôi đã trở thành thần Chết cũng bằng cách đó. Tôi chẳng bao giờ muốn là thần Chết, và tôi hạnh phúc biết bao khi quý vị muốn tôi là một người trong quý vị. Bây lâu nay tôi tìm mãi những người muốn có tôi. Giờ tôi chỉ còn phải chọn người thay tôi, và thế là xong. Tôi sẽ chọn rất cẩn thận.”

“Ôi, chúng ta ngốc quá”, Phu nhân Neville tự nhủ. “Chúng ta thật là ngốc.” Nhưng bà chẳng nói gì thành tiếng; bà chỉ đan tay vào nhau mà nhìn chòng chọc vào cô gái, bụng nghĩ một cách mơ hồ rằng nếu bà có một đứa con gái, bà sẽ rất vui lòng nếu nó giống như Nàng thần Chết.

“Nữ bá tước della Candini”, thần Chết nói về đăm chiêu, và người đàn bà kêu lên the thé vì khiếp sợ bởi bà ta không còn hơi sức đâu để gào thét. Nhưng thần Chết bật cười và nói: “Không, thế thì ngớ ngẩn quá.” Cô không nói gì nữa, nhưng mãi lâu về sau Nữ bá tước vẫn không hết dằn vò vì nỗi nhục không được chọn làm thần Chết.

“Không phải Đại úy Compson”, thần Chết lẩm bẩm. “Ông ấy quá tử tế nên không làm thần Chết được, và điều đó sẽ quá tàn nhẫn với ông ấy. Ông ấy thiết tha muốn chết.” Nét mặt Đại úy không thay đổi, nhưng tay ông bắt đầu run.

“Không phải Lorimond”, cô gái nói tiếp, ”bởi anh ta biết quá ít về cuộc đời, và bởi tôi thích anh ta.” Nhà thơ đỏ mặt, rồi trắng bệch ra, rồi lại đỏ ửng. Chàng làm như sắp quì một cách vụng về trên một đầu gối, nhưng thay vào đó chàng rướn thẳng người và cổ đứng càng giống Đại úy Compson càng tốt.

“Không phải vợ chồng Torrance”, thần Chết nói. ”Không bao giờ là ông bà Torrance được, bởi cả hai đều quá quan tâm đến người khác nên không thể cảm thấy tự hào là thần Chết.” Nhưng cô do dự ít lâu trước mặt Phu nhân Torrance, nhìn đắm đắm vào đôi mắt tò mò và đen láy của cô ta.”Hồi tôi trở thành thần Chết, tôi cũng bằng tuổi bà”, rút cuộc cô nói. “Tôi tự hỏi nếu tôi lại trở về lứa tuổi của bà thì sẽ ra sao. Tôi đã làm thần Chết quá lâu rồi.” Phu nhân Torrance rùng mình không nói gì.

Và cuối cùng thần Chết thanh thản nói: “Phu nhân Neville.”

"Tôi đây", Phu nhân Neville trả lời.

“Tôi nghĩ bà là người duy nhất”, thần Chết nói. “Tôi chọn bà, Phu nhân Neville.”

Một lần nữa Phu nhân Neville nghe mỗi vị khách khẽ thở dài, và tuy bà quay lưng lại tất cả bọn họ, bà biết họ thở dài nhẹ nhõm bởi không phải họ hay bất cứ ai thân thiết với họ đã bị chọn làm thần Chết. Phu nhân Torrance khẽ kêu lên phản đối, nhưng Phu nhân Neville biết dù thần Chết chọn ai thì cô ta vẫn sẽ kêu như thế. Bà nghe chính mình bình thản nói: “Tôi rất hân hạnh. Nhưng không có ai khác xứng đáng hơn tôi sao?”

“Không ai cả”, thần Chết nói. “Không ai khác kiệt sức như bà vì phải làm người, không ai khác hiểu hơn bà sống là vô nghĩa đến nhường nào. Và không ai khác ở đây có khả năng đối xử với cuộc đời - cô mỉm cười ngọt ngào và tàn nhẫn - chẳng hạn như cuộc đời của đứa con người thợ làm đầu của bà như thể nó là một thứ không có nghĩa lý gì. Thần Chết có trái tim, nhưng nó vĩnh viễn là một trái tim trống rỗng, và, thừa Phu nhân Neville, tôi nghĩ rằng trái tim bà như một lòng sông khô, như một cái vỏ sò biển. Bà sẽ

rất hài lòng làm thần Chết, hài lòng hơn tôi, bởi khi tôi trở thành thần Chết, tôi hãy còn quá trẻ.”

Cô lại gần Phu nhân Neville, nhẹ nhàng và đu đưa uyển chuyển; cặp mắt sâu của cô mở rộng, tràn ngập ánh sáng của mặt trời ban mai màu đỏ đang mọc dần. Các vị khách thụt lùi lại trước cô, mặc dù cô không nhìn họ, nhưng Phu nhân Neville nắm chặt hai tay nhìn thần Chết đến gần bà bằng những bước ngắn như khiêu vũ. “Chúng ta phải hôn nhau”, thần Chết nói. “Tôi đã trở thành thần Chết bằng cách đó.” Cô lắc đầu một cách vui tươi, để mái tóc mềm của cô cuộn sóng quanh hai vai. “Nhanh lên, nhanh lên”, cô nói. “Ôi, tôi muốn làm người quá rồi, không thể đợi thêm nữa.”

“Có thể nàng sẽ không thích đâu”, Phu nhân Neville nói. Bà cảm thấy thật bình thản, mặc dù bà có thể nghe trái tim già nua của bà đánh trống trong ngực và cảm thấy nó trên đầu ngón tay mình. “Sau một thời gian có thể nàng sẽ không thích làm người nữa”, bà nói.

“Có thể”, nụ cười của thần Chết bây giờ đã rất gần bà. “Tôi sẽ không còn đẹp như bây giờ, có thể người ta sẽ không yêu tôi nhiều như bây giờ. Nhưng tôi sẽ là người trong một thời gian, và cuối cùng tôi sẽ chết. Tôi đã làm xong việc sám hối.”

“Việc sám hối nào?”, bà già hỏi cô gái đẹp. “Nàng đã làm gì? Tại sao nàng trở thành thần Chết?”

“Tôi không nhớ”, Nàng thần Chết nói. “Và thời gian qua đi, cả bà cũng sẽ quên.” Cô nhỏ nhắn hơn Phu nhân Neville và trẻ hơn bà nhiều quá. Vạt áo dài trắng, cô rất có thể là đứa con gái mà Phu nhân Neville chưa hề có, đứa con gái lúc nào cũng ở bên bà và sẽ đỡ mái đầu của bà trong chỗ gấp cánh tay mình khi bà cảm thấy mình già nua và sầu não. Lúc này cô rướn đầu lên để hôn má Phu nhân Neville, và trong khi làm thế, cô thì thầm vào tai bà: “Khi tôi xấu xí, bà vẫn sẽ còn xinh đẹp. Lúc đó hãy tử tế với tôi nhé.”

Sau lưng Phu nhân Neville, những quý ông và phu nhân đẹp đẽ xì xầm, thờ dãi, dập dờn như lũ bướm đêm trong những bộ lễ phục dạ hội, những váy áo dài lịch lãm. “Tôi hứa”, bà nói, rồi bà mím cặp môi khô hôn chiếc má mềm, thơm ngọt của Nàng thần Chết trẻ tuổi.

HẾT